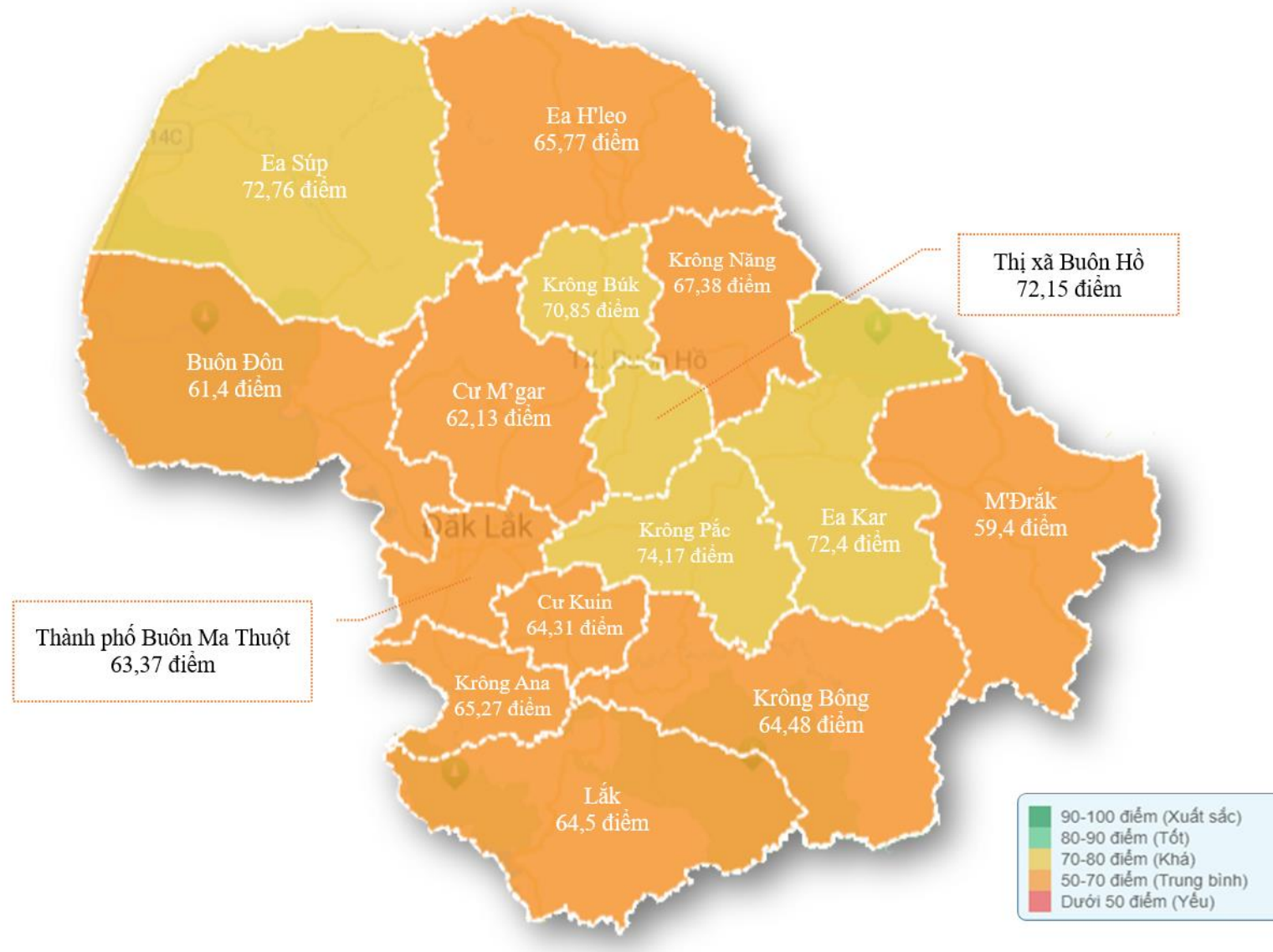


Phụ lục II
BẢNG XẾP LOẠI, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIẢI QUYẾT TTHC THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN
THÔNG CỦA UBND HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ TRONG THÁNG 4 NĂM 2024
(Kèm theo Công văn số /VPUBND-KSTTHC ngày /5/2024
của Văn phòng UBND tỉnh)



**Số lượng hồ sơ xử lý quá hạn trên Cổng dịch vụ công quốc gia
của cấp huyện, cấp xã**

STT	Địa phương	Cấp huyện	Cấp xã
1	UBND thành phố Buôn Ma Thuột	15	17
2	UBND huyện Cư Kuin	19	7
3	UBND huyện Ea H'leo	12	6
4	UBND huyện M'Đrăk	0	16
5	UBND huyện Ea Súp	0	13
6	UBND huyện Krông Năng	0	11
7	UBND huyện Krông Pắc	0	8
8	UBND huyện Cư M'gar	3	3
9	UBND thị xã Buôn Hồ	3	3
10	UBND huyện Ea Kar	0	4
11	UBND huyện Krông Búk	3	0
12	UBND huyện Buôn Đôn	2	0
13	UBND huyện Krông Ana	0	2
14	UBND huyện Krông Bông	0	1
15	UBND huyện Lắk	0	1